

Bản án số: 47/2022/HS-ST

Ngày: 07-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;

2- Bà Nguyễn Thị Chấn

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Thu Trang - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 07 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS, ngày 24/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST - HS, ngày 25/3/2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Văn Q**; (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1989; tại: Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xóm 28, xã G, huyện Giao T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn H, sinh năm 1968 và con bà: Hoàng Thị V, sinh năm 1970; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: chưa có; danh chỉ bản số 0523, lập ngày 28/10/2021 tại Công an huyện K, thành phố Hà Nội; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 10/2022/HSST ngày 21/01/2022 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322 của BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung, năm 2017; tuyên bố bị cáo Đinh Văn Q phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/4/2021 đến ngày 28/4/2021; bị cáo bị bắt, tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 17/10/2021; bị cáo Đinh Văn Q đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Đỗ Đăng N**; (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1993; tại: Phú Thọ; Nơi ĐKHKTT: Khu 1, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Mạnh T (Đỗ Đăng T), sinh năm 1969 và con bà: Hà Thị C, sinh năm 1974; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 01; vợ là: Nguyễn Thị Kim Tuyền, sinh năm 1994, có 02 con: lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; danh chỉ bản số 0522, lập ngày 28/10/2021 tại Công an huyện K, thành phố Hà Nội; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 57/2017/HSST ngày 27/10/2017 của TAND huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã áp dụng khoản 1 Điều 248 của BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung, năm 2017; tuyên bố bị cáo Đỗ Đăng N phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Đỗ Đăng N số tiền 7.000.000 đồng. Thời hạn nộp tiền một lần kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật; bị cáo bị bắt, tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 17/10/2021; bị cáo Đỗ Đăng N đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa) .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 16/10/2021, Tổ tuần tra Cảnh sát cơ động Đại đội 3, Tiểu đoàn 2, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ trên tuyến đường T thuộc địa phận tổ dân phố D thị trấn Q, K, Hà Nội phát hiện xe taxi BKS: 30E-61195 do anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1975; trú tại: Phòng xx, chung cư 92A3B, T, Hai Bà E, Hà Nội điều khiển, ngồi ghế phụ phía trước xe là Đỗ Đăng N, sinh năm 1993; trú tại: Khu 1, xã L, H, Phú Thọ và ngồi hàng ghế phụ phía sau có 4 người theo thứ tự từ trái qua phải là Nguyễn Duy T; sinh năm 1992; trú tại: ngõ 87, Nguyễn S, F, T, Hà Nội; Đinh Văn Q sinh năm 1989; trú tại: Xóm 28, T, E, Nam Định; Kiều Thị Hoa C, sinh năm 05/8/2003, trú tại: Ngõ 61, Đàm Q Trung, Long Biên, Hà Nội; Vũ Thị Thu Hà, sinh năm 1999; trú tại: Số 12 ngách 10 ngõ 140, M, M, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác phát hiện Q đã vứt xuống đường 01 túi nilông bên trong có chứa 08 viên nén màu xanh và 02 túi nilông màu trắng bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng, Q khai nhận đó là ma túy Ketamine và ma túy kẹo Q mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng vật chứng bàn giao Công an thị trấn Q, huyện K, thành phố Hà Nội để điều tra làm rõ.

Vật chứng Cơ quan điều tra – Công an huyện K thu giữ của Đinh Văn Q:
- 01 túi nilông màu trắng bên trong có chứa 08 viên nén màu xanh và 02 túi nilông màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; - 01 Céc điện thoại di động đã qua sử dụng mang nhãn hiệu OPPO F11 pro màu tím than, không kiểm tra chất lượng bên trong; Bên trong điện thoại được lắp sim số 0969096587; - Tiền Việt Nam đồng: 2.650.000đ (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng); - *Thu giữ của Đỗ Đăng N:* - 01 Céc điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Iphone, màu đen, lắp sim liên lạc số 0357931992, cũ, đã qua sử dụng; - *Thu giữ của Nguyễn Văn C:* - 01 Céc ô tô màu xám, BKS 30E-61195, số khung 182201, số máy 042505, cũ đã qua sử dụng, nhãn hiệu

HUYNDAI; - 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 215854, đăng ký tên chủ xe CT TNHH TM Thiên Phong, BKS 30E-61195; - 01 giấy phép lái xe, số 010118066571 mang tên Nguyễn Văn C; - 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô Công ty TNHH Thương mại Thiên Phong; - 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0215236; - *Thu giữ của Nguyễn Duy T*: - 01 Céc điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu dáng Iphone, màu vàng, lắp sim liên lạc số 0985423080, cũ đã qua sử dụng; - *Thu giữ của Kiều Thị Hoa C*: - 01 Céc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, máy đã cũ qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy bên trong, có lắp sim số 0868091128 bên trong máy; - *Thu giữ của Vũ Thị Thu Hà*: - 01 Céc điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Iphone, lắp sim liên lạc số 0379889810, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, cũ, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 7587/KLGD-PC09 ngày 24/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 túi nilông thu giữ của Đinh Văn Q bên trong có: - Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 2,926 gam; - 08 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 4,005 gam.

Tại Cơ quan điều tra – Công an huyện K, Đinh Văn Q, Đỗ Đăng N và các đối tượng Nguyễn Duy T, Kiều Thị Hoa C và Vũ Thị Thu Hà khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 16/10/2021, Đinh Văn Q, Đỗ Đăng N và Nguyễn Duy T sau khi ăn uống xong tại khu vực chân cầu Vĩnh Tuy, Long Biên, Hà Nội thì Q và N đi về quán hoa quả của gia đình anh T tại số 41 Nguyễn Ngọc Nại, T Xuân, Hà Nội. Sau đó, Q gọi điện cho Kiều Thị Hoa C đến quán của T chơi. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Q rủ T và N đi sử dụng ma túy tại khu vực K, Hà Nội. T và N đồng ý. T thuê xe taxi nhãn hiệu Hyundai BKS 30E-61195 do anh Nguyễn Văn C điều khiển. Khi lên xe, Q nói với C về việc đi sử dụng ma túy và bảo C rủ thêm bạn của C đi cùng. C gọi điện rủ Hà đi sử dụng ma túy, Hà đồng ý và hẹn đón tại ngõ 140 M, M, Hà Nội. Anh C điều khiển xe chở N, T, Q và C đi đến khu vực M, M thì C xuống xe đón Hà. T ra ngoài sử dụng điện thoại, Q xuống xe sử dụng điện thoại Oppo F11 pro lắp sim liên lạc số 00969096587 gọi điện cho đối tượng không rõ nhân thân tên Tùng xin Tùng số điện thoại của người bán ma túy. Q liên lạc hỏi mua 08 viên ma túy MDMA (gọi là ma túy “keo”) và 1,5 chỉ ma túy Ketamine (gọi là ma túy “ke”) với giá 6.000.000 đồng và hẹn đến ngõ 61 Phố Trạm, Long Biên, Hà Nội để lấy ma túy. Sau đó, Q đi lên xe taxi bảo N góp tiền mua ma túy để sử dụng. N đồng ý đưa cho Q số tiền 7.000.000 đồng. Sau khi C đón được Hà thì N ngồi ở ghế phụ phía trước xe, còn ghế phụ sau có T, Q, C và Hà theo thứ tự từ bên trái sang phải xe. Lúc này, Q hỏi vay C 3.000.000 đồng có việc riêng, hẹn mai trả tiền cho C, C đồng ý đưa tiền cho Q. Q bảo anh C điều khiển xe đi đến ngõ 61, phố Trạm, Long Biên, Hà Nội. Khi đến nơi, Q bảo anh C dừng xe còn Q đi bộ vào mua của một nam T niên không rõ nhân thân 01 túi ma túy với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cất giấu vào túi quần sau bên phải Q đang mặc và đi ra chỗ xe đang đợi. Trên đường đi, Q gọi điện cho Tùng nhờ thuê phòng ở khu đô thị Vinhomes Ocean Park để sử dụng ma túy.

Khi đi đến khu vực cổng khu đô thị Vinhomes Ocean Park thì Q phát hiện lực lượng Công an, do sợ bị Công an bắt nên Q đã vút túi nilông ma túy vừa mua ném qua cửa sổ bên phải xe taxi xuống đất thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện K, Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKSGL, ngày 23/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã quyết định truy tố các bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N ra trước Tòa án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N đã thừa nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận ngày 16/10/2021 các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2,926 gam và ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 4,005 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 23/CT-VKSGL, ngày 23/3/2022. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với các bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 56 (Đối với bị cáo Q); Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn Q mức án phạt tù từ 45 tháng tù đến 50 tháng tù. Bị cáo phải chấp hành bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 21/01/2022 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Đinh Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 60 tháng tù đến 65 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2021. (Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/4/2021 đến ngày 28/4/2021 của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 21/01/2022 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà

Nội); Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Đăng N mức án phạt tù từ 40 tháng tù đến 45 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên: - Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì sạch và niêm phong kín. Bên ngoài phong bì niêm phong có chữ ký của giám định viên, cán bộ CATT Q và đương sự Đinh Văn Q, Đỗ Đăng N. Bên trong phong bì niêm phong có: 01 túi nilông màu trắng bên trong có: 02 túi nilông màu trắng bên trong đều chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,467 gam (Đã trừ trích mẫu: 0,459gam) và 08 viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA khối lượng: 3,492gam (Đã trừ trích mẫu: 0,513 gam); - Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà Nước: - 01 Céc điện thoại kiểu dáng OPPO F11 PRO màu tím than bên trong lắp sim số: 0969 096 587, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 2.650.000đ thu giữ của bị cáo Q; - Trả lại tài sản: 01 Céc điện thoại kiểu dáng Iphone màu đen trong lắp sim số: 0357931992, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N.

Các bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, các bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận ngày 16/10/2021 các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2,926 gam và ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 4,005 gam mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Q và N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 16/10/2021, Q rủ T và N đi sử dụng ma túy tại khu vực K, Hà Nội. T và N đồng ý. T thuê xe taxi nhãn hiệu Hyundai BKS 30E-61195 do anh Nguyễn Văn C điều khiển. Q sử dụng điện thoại Oppo F11 pro lắp sim liên lạc số 00969096587 gọi điện cho đối tượng không rõ nhân thân tên Tùng xin Tùng số điện thoại của người bán ma túy. Q liên lạc hỏi mua 08 viên ma túy MDMA (gọi là ma túy “kẹo”) và 1,5 chỉ ma túy Ketamine (gọi là ma túy “ke”) với giá 6.000.000 đồng và hẹn đến ngõ 61 Phố Trạm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để lấy ma túy. Sau đó, Q đi lên xe taxi bảo N góp tiền mua ma túy để sử dụng. N đồng ý đưa cho Q số tiền 7.000.000 đồng. Q bảo anh C điều khiển xe đi đến ngõ 61, Phố Trạm, Long Biên, Hà Nội. Khi đến nơi, Q bảo anh C dừng xe còn Q đi bộ vào mua của một nam T niên không rõ nhân thân 01 túi ma túy với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cất giấu vào túi quần sau bên phải Q đang mặc và đi ra chỗ xe đang đợi. Trên đường đi, Q gọi điện cho Tùng nhờ thuê phòng ở khu đô thị Vinhomes Ocean Park để sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực cổng khu đô thị Vinhomes Ocean Park thì Q phát hiện lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ tuần tra, do sợ bị Công an bắt nên Q đã vứt túi nilông ma túy vừa mua ném qua cửa sổ bên phải xe taxi xuống đất. Sau đó, bị Tổ tuần tra Cảnh sát cơ động Đại đội 3, Tiểu đoàn 2, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ trên tuyến đường T thuộc địa phận tổ dân phố D thị trấn Q, K, Hà Nội phát hiện, kiểm tra, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

[3]. *Vật chứng Cơ quan điều tra – Công an huyện K thu giữ của Đinh Văn Q*: - 01 túi nilông màu trắng bên trong có chứa 08 viên nén màu xanh và 02 túi ni lông màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; - 01 Céc điện thoại di động đã qua sử dụng mang nhãn hiệu OPPO F11 pro màu tím than, không kiểm tra chất lượng bên trong; Bên trong điện thoại được lắp sim số 0969096587; - Tiền Việt Nam đồng: 2.650.000đ (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng); - *thu giữ của Đỗ Đăng N*: - 01 Céc điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Iphone, màu đen, lắp sim liên lạc số 0357931992, cũ, đã qua sử dụng;

[4]. Tại Kết luận giám định số 7587/KLGD –PC09 ngày 24/10/20221 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại, tổng khối lượng: 2,926 gam; - 08 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 4,005 gam.

Ketamine và MDMA thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

Căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, để áp dụng về việc tính tổng khối lượng đối với hành vi tàng trữ trái phép: - Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại, tổng khối lượng: 2,926 gam; - 08 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 4,005 gam của các bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hội 23 giờ 15 phút ngày 16/10/2021, tại đường T thuộc khu vực tổ dân phố D, thị trấn Trâu Quỳnh, huyện K, thành phố Hà Nội, các bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2,926 gam và ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 4,005 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ tuần tra C3D2 – PK20E thuộc Trung đoàn CSCĐ - Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại đường T kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 249 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, truy tố các bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N ra trước Tòa án theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, với nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như loại ma túy, khối lượng ma túy đã thu giữ của các bị cáo đối Cáo với khung hình phạt thì mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với các bị cáo là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt sẽ có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo vì mục đích của hình phạt không chỉ nhằm trừng trị người phạm tội mà còn giáo

dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa họ phạm tội mới và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Các bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ N lực hành vi, N lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 16/10/2021 các bị cáo Q, N đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2,926 gam và ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 4,005 gam với mục đích để các bị cáo sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho các bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[8]. Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm nhưng chỉ mang tính chất giản đơn và xác định bị cáo Đinh Văn Q là người khởi xướng, thực hành tích cực việc mua ma túy để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, còn đối với bị cáo Đỗ Đăng N sau khi được bị cáo Q khởi xướng thì bị cáo đã đồng ý và tích cực thực hiện tội phạm nên phải chịu trách nhiệm với vai trò thực hành.

[9]. Về nhân thân các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân các bị cáo như sau: - Đối với bị cáo Q, thể hiện: Bị cáo Q bị bắt ngày 19/4/2021 và bị Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi “Tổ chức đánh bạc” bị cáo được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên thì bị cáo lại tiếp tục có hành vi phạm tội vào ngày 16/10/2021, bị cáo và bị cáo N đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 2,926 gam và ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 4,005 gam. Sau đó, đến ngày 21/01/2022, TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử và áp dụng điểm

b, c khoản 1 Điều 322 của BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung, năm 2017; tuyên bố bị cáo Đinh Văn Q phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; xử phạt bị cáo Đinh Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/4/2021 đến ngày 28/4/2021. Theo quy định của pháp luật thì bản án của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã xét xử bị cáo Q vào ngày 21/01/2022 không được coi là tiền án nhưng qua đó thể hiện sự coi thường, không chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của bị cáo.

- Đối với bị cáo N, thể hiện: Tại bản án số 57/2017/HSST ngày 27/10/2017 của TAND huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã áp dụng khoản 1 Điều 248 của BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung, năm 2017; tuyên bố bị cáo Đỗ Đăng N phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Đỗ Đăng N số tiền 7.000.000 đồng. Thời hạn nộp tiền một lần kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật. Theo quy định của pháp luật tiền án này của bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Vì vậy, bị cáo Q và bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Ngoài ra bị cáo Đỗ Đăng N có ông là Đỗ Đăng Bảo và bà là Nguyễn Thị Nga đã có công lao, thành tích trong cuộc kháng Cén chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam tặng Huy C Cén sĩ vẻ vang và Huân C kháng Cén. Do đó, bị cáo N được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo Q và bị cáo N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10]. Về Áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[11]. Về tổng hợp hình phạt: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện tại bản án số 10/2022/HSST ngày 21/01/2022 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322 của BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung, năm 2017; tuyên bố bị cáo Đinh Văn Q phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; xử phạt bị cáo Đinh Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày

19/4/2021 đến ngày 28/4/2021. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, sau khi quyết định hình phạt đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Đinh Văn Q trong vụ án này thì cần tổng hợp với hình phạt 15 (Mười lăm) tháng tù của bản án số 10/2022/HSST ngày 21/01/2022 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án theo đúng quy định của pháp luật.

[12]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì sạch và niêm phong kín. Bên ngoài phong bì niêm phong có chữ ký của giám định viên, cán bộ CATT Q và đương sự Đinh Văn Q, Đỗ Đăng N. Bên trong phong bì niêm phong có: 01 túi nilông màu trắng bên trong có: 02 túi nilông màu trắng bên trong đều chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,467 gam (Đã trừ trích mẫu: 0,459gam) và 08 viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA khối lượng: 3,492gam (Đã trừ trích mẫu: 0,513 gam). Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành và liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 Céc điện thoại kiểu dáng Iphone màu đen trong lắp sim số: 0357931992, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N. Xét đây là điện thoại của bị cáo N dùng để sử dụng vào sinh hoạt hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần thiết trả lại Céc điện thoại này cho bị cáo N;

- Đối với 01 Céc điện thoại kiểu dáng OPPO F11 PRO màu tím than bên trong lắp sim số: 0969 096 587, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 2.650.000đ thu giữ của bị cáo Q. Xét đây là vật chứng, tiền liên quan đến tội phạm nên cần thiết phải tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà Nước.

[13]. Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Đinh Văn Q theo bị cáo khai là một người không quen biết. Quá trình điều tra, xác minh không xác định được nhân thân của đối tượng nên Cơ quan điều tra tiếp tục thu thập tài liệu xác minh, khi nào làm rõ đối tượng sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Duy T, Kiều Thị Hoa C và Vũ Thị Thu Hà, không được bàn bạc, góp tiền để mua ma túy, qua xét nghiệm đều âm tính với chất ma túy. Nên Cơ quan điều tra – Công an huyện K không có căn cứ xử lý hình sự.

Đối với đối tượng tên là Tùng là người cho Q số điện thoại để liên lạc với người bán ma túy. Ngoài lời khai của Q, không có tài liệu nào khác. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Céc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai màu xám, BKS 30E-61195, số khung 182201, số máy 042505; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 215854, đăng ký tên chủ xe CT TNHH TM Thiên Phong, BKS 30E-61195; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô Công ty TNHH Thương mại Thiên Phong; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0215236; 01 giấy phép lái xe, số 010118066571 mang tên Nguyễn Văn C. Qua xác minh chủ xe là Công ty TNHH Thương mại Thiên Phong, địa chỉ số 15/62 ngõ Thổ Quan, Phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, Đống Đa, Hà Nội do ông Nguyễn Khương Duy làm Giám đốc công ty. Công ty đã giao Céc xe ô tô trên cho anh Nguyễn Văn C quản lý, sử dụng để vận chuyển hàng, khách hàng ngày. Ngày 16/10/2021, anh C không biết chờ Q để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý hình sự. Ngày 03/12/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả Céc xe ô tô trên và toàn bộ giấy tờ xe cho anh Nguyễn Văn C.

Đối với 01 Céc điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu dáng Iphone, màu vàng, lắp sim liên lạc số 0985423080, cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Duy T không liên quan đến tội phạm. Ngày 05/12/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả Céc điện thoại trên cho anh T.

Đối với 01 Céc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, máy đã cũ qua sử dụng có lắp sim số 0868091128 thu giữ của Kiều Thị Hoa C và 01 Céc điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Iphone, lắp sim liên lạc số 0379889810, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, cũ, đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Thị Thu Hà không liên quan đến tội phạm. Ngày 03/12/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả Céc điện thoại trên cho Kiều Thị Hoa C và Vũ Thị Thu Hà.

[14]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là đối tượng nghiện, là lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[15]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Đinh Văn Q** và **Đỗ Đăng N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với bị cáo **Đỗ Đăng N**) Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Đinh Văn Q **33 (Ba mươi ba)** tháng tù. Bị cáo phải chấp hành bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 21/01/2022 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Đinh Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **48 (Bốn mươi tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2021. (Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/4/2021 đến ngày 28/4/2021 của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 21/01/2022 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội).

Xử phạt: Đỗ Đăng N **28 (Hai mươi tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà Nước: - 01 Céc điện thoại kiểu dáng OPPP F11 PRO màu tím than bên trong lắp sim số: 0969 096 587, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 2.650.000đ thu giữ của bị cáo Q;

- Trả lại tài sản: 01 Céc điện thoại kiểu dáng Iphone màu đen trong lắp sim số: 0357931992, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo N;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì sạch và niêm phong kín. Bên ngoài phong bì niêm phong có chữ ký của giám định viên, cán bộ CATT Q và đương sự Đinh Văn Q, Đỗ Đăng N. Bên trong phong bì niêm phong có: 01 túi nilông màu trắng bên trong có: 02 túi nilông màu trắng bên trong đều chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,467 gam (Đã trừ trích mẫu: 0,459gam) và 08 viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA khối lượng: 3,492gam (Đã trừ trích mẫu: 0,513 gam).

(Số vật chứng, tài sản và số tiền có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do C cục thi hành án dân sự huyện K đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 30/3/2022 và Biên lai thu tiền số AA/2020/0054892, ngày 31/3/2022 tại C cục thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hà Nội).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Đinh Văn Q và Đỗ Đăng N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã T, huyện E, tỉnh Nam Định;
- UBND xã L, huyện H, tỉnh Phú Thọ;
- (Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện K; THADS huyện K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; vp

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thành Nam

Bản án gốc này có 05 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Bản án gốc này có 05 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

2017

Gia L©m, ngày 13 tháng 4 năm

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có

Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Cự

Bà Nguyễn Thị Chấn

Căn cứ vào Điều 199 và điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự

Ngày 13 tháng 4 năm 2017, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện K, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số 25/2017/TLST-HS, ngày 13/4/2017 đối với bị cáo Lê Q Minh bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội truy tố về tội “Trộm cắp Thịnh sản” theo điểm c khoản 2 điều 138 – Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, Thịnh liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Lê Q Minh phạm tội “Trộm cắp Thịnh sản”. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138, điều 18; khoản 1,3 điều 52; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 33- Bộ luật hình sự

Áp dụng điểm a,đ khoản 2 Điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự

Áp dụng điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

1. Về mức hình phạt: Xử phạt: Lê Q Minh 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06.01.2017. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Q Minh 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

4. Về vật chứng: tịch thu để tiêu hủy 01 đoạn vạm phá khóa bằng kim loại dài 06cm hiện đang lưu giữ tại C cục thi hành án dân sự huyện K (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/3/2017). Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

6. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

Biên bản nghị án này gồm có 01 tờ. Tại phòng nghị án, các thành viên của Hội đồng xét xử đều đã từng người, tự mình đọc lại toàn bộ biên bản nghị án này, công nhận là đúng và đầy đủ và ký xác nhận dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa